TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐĂK HÀ** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2023/QĐST- HNGĐ	*Đăk Hà, ngày 14 tháng 3 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 37/2022/TLST-HNGĐ, ngày 19 tháng 12 năm 2022, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Lê Thị Th, sinh năm 1994. Địa chỉ: Thôn 1, xã M, huyện H, tỉnh T.

- **Bị đơn:** Anh Hồ Xuân T, sinh năm 1983. Địa chỉ: Thôn 1, xã M, huyện H, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 117,118 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (*bảy*) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Th và anh Hồ Xuân T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Lê Thị Th và anh Hồ Xuân T xác định tình cảm vợ chồng đã hết. Hai đương sự thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Anh, chị đều xác nhận vợ chồng có hai con chung, tên Hồ Thị Thảo V, sinh ngày 13 tháng 10 năm 2012; Hồ Thị Thảo Ng, sinh ngày 10 tháng 11 năm 2018 và thỏa thuận như sau:

Giao hai cháu Hồ Thị Thảo V, sinh ngày 13 tháng 10 năm 2012; Hồ Thị Thảo Ng, sinh ngày 10 tháng 11 năm 2018 cho anh Hồ Xuân T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục kể từ khi ly hôn theo quyết định của Tòa án cho đến khi các cháu đủ

18 tuổi, có khả năng lao động hoặc có tài sản tự nuôi mình, hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Chị Lê Thị Th phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung hàng tháng đối với hai cháu, mỗi cháu là 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) trên một tháng, hai cháu là 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*) trên tháng, phương thức cấp dưỡng theo tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 3 năm 2023 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, có khả năng lao động hoặc có tài sản tự nuôi mình, hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Căn cứ điều 357 Bộ luật dân sự: Kể từ khi quyết định này được ban hành, đến thời hạn cấp dưỡng tiền nuôi con, nếu chị Lê Thị Th (bên có nghĩa vụ) không cấp dưỡng hoặc cấp dưỡng không đủ số tiền nuôi con đã thỏa thuận, anh Hồ Xuân T (bên có quyền) có đơn yêu cầu thi hành án thì chị Lê Thị Th phải trả lãi đối với số tiền chậm cấp dưỡng tương ứng với thời gian chậm cấp dưỡng theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con không cố định. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con (chị Lê Thị Th) có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, người không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- *Về tài sản và nghĩa vụ tài sản:* Anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đề cập.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Áp dụng Điều 144; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 3; Điều 5; Điều 6; Điểm a khoản 1 Điều 24; Khoản 7 Điều 26; Điểm a khoản 5; Điểm a, b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Án phí dân sự sơ thẩm *(Thuận tình ly hôn)* là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) các đương sự phải chịu. Chị Lê Thị Th tự nguyện thỏa thuận chịu toàn bộ số tiền này và chị Th còn phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo quyết định của Tòa án là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng)*. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Lê Thị Th đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai số: AA/2021/ 0001738 ngày 16 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum, chị Lê Thị Th đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
-VKSND huyện;
- TAND tỉnh ;
- Chi cục THADS huyện;
-UBND xã M;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Đoàn Thị Kim Anh